

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 125/2017/HSPT

Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Ông Trần Hưng Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2017/HSPT ngày 08/9/2017 đối với bị cáo Phạm Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn C; (Tên gọi khác: Tuấn, Heo con); giới tính: Nam; sinh Ngày, tháng, năm sinh 1983; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ B, khu vực 5, phường V D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Bốc vác; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 01/12; con ông Phạm Văn C(chết) và bà Hồ Thị C, sinh năm 1952; gia đình có 04 anh, em ruột, bị cáo là con út; có vợ L T R, sinh năm 1987; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009.

- Tiền án: Có 03 tiền án; cụ thể:

+ Ngày 27/4/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 31/3/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 14/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2017 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Trong vụ án này có các bị cáo Nguyễn Văn Q và Võ Văn B không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 24/3/2017, sau khi nhậu xong tại quán Nướng Cay tại 89 Bà Triệu, thành phố Huế thì Nguyễn Văn Q rủ Võ Văn B đi trộm cắp tài sản, B đồng ý. Q điều khiển xe mô tô BKS 75B1-34486 chở B đi tìm Phạm Văn C. Khi đến quán cà phê Ken ở đường Phạm Văn Đồng, phường V D, thành phố Huế thì gặp C, Q gọi C ra và rủ đi trộm cắp tài sản. C đồng ý rồi chỉ chỗ cất giấu cà lê cho Q và B lấy làm công cụ trộm cắp tài sản còn C chưa đi vì còn sớm. Q điều khiển xe chở B đi theo đường Phạm Văn Đồng về hướng xã Phú Mỹ, huyện P. Khi đến đoạn thôn An Lưu, xã Phú Mỹ, Q và B phát hiện hai chiếc xe ô tô tải BKS 75C-04842 và 75C-02367 của ông L V T (sinh năm 1968) thường trú tại số nhà 199 đường Phạm Văn Đồng, phường V D, thành phố Huế đang đỗ ở sân kho bia của ông T ở thôn An Lưu không có người trông coi. Q dừng xe ở trước kho bia và ngồi trên xe cảnh giới còn B xuống xe, dùng cà lê mang theo đến hai xe ô tô mở lấy trộm hai bình ắc quy hiệu Pinaco Dongnai-N100-12v-100Ah đem lên để trước xe mô tô rồi Q chở B cùng đi cất giấu ở đình làng gần cầu Vân Dương, thị xã Hương Thủy. Sau đó cả hai điều khiển xe chạy về tỉnh lộ 10A thuộc xóm 6, thôn An Lưu, xã Phú Mỹ, Q dừng xe ở cổng chào thôn An Lưu và ngồi trên xe cảnh giới còn B đem theo cà lê mở lấy bình điện ở xe ô tô BKS 75C-04940 của ông L T P (sinh năm 1974, trú tại thôn Mỹ Lam, xã Phú Mỹ) đang đỗ ở xóm 6, thôn An Lưu, nhưng bình điện được khóa bởi dây xích nên B không lấy được. Q chở B đi lên quán Ken gọi C. Khoảng 01 giờ, ngày 25/3/2017, Q chở B ngồi giữa cầm kìm cộng lực còn C ngồi sau quay về chỗ đỗ xe ô tô BKS 75C-04940, Q dựng xe ở cổng chào thôn An Lưu và ngồi trên xe còn B cầm kìm cộng lực đi cùng C vào nơi đỗ xe ô tô, C dùng kìm cộng lực cắt dây xích lấy trộm một bình điện ắc quy hiệu Pinaco Dongnai-N100-12v-100Ah và bung bình ra để trước xe mô tô Q đang đợi còn B cầm kìm cộng lực ra theo, rồi cả ba chờ nhau đi theo hướng xã Phú Thượng. Khi cả ba đến đoạn thôn Vinh Vệ, xã Phú Mỹ thì phát hiện có 02 xe ô tô tải BKS 60C-17004 và BKS 60C-19229 của ông Đ X T (sinh năm 1976), ở thôn Truyền Nam, xã Phú An, huyện P) đang đậu bên đường ở khu quy hoạch thôn Vinh Vệ, xã Phú Mỹ nên Q tiếp tục điều khiển xe đi tiếp khoảng 200 mét nữa để cất giấu bình ắc quy vừa trộm được, rồi cùng nhau quay lại chỗ đỗ hai xe ô tô tải của ông Trinh. Q dựng xe lại và ngồi trên xe cảnh giới, C và B đi bộ đến hai xe ô tô, C dùng cà lê mở lấy trộm 04 bình ắc quy trên hai xe, gồm 02 bình ắc quy hiệu Pinaco Dongnai-N85-12v-85Ah và 02 bình ắc quy hiệu Pinaco Dongnai NX110-5L, 12v-70Ah rồi cùng B đem ra xe Q đang đợi. Q chở C cùng 04 bình điện lên để trước quán anh N Q Lợi (sinh năm 1968), ở thôn Lại Thố, xã Phú Thượng, huyện P. Sau đó, C đứng ở ngã tư Phú Thượng đoạn giao nhau giữa tỉnh lộ 10A và Quốc lộ 49 còn Q quay lại chở B cùng 01 bình điện còn lại lên để trước quán anh Lợi rồi cả ba người chờ nhau về cầu Bạch Yến, thành phố Huế lấy trộm 02 bình ắc quy, gồm 01 bình hiệu ENIMAC-N150Ah-12v và 01 bình hiệu AYOYA-150Ah-12v ở một chiếc xe ô tô tải đỗ gần khu vực đồn Mang cá, đối diện Bệnh Viện 268, thành phố Huế đem về để trước quán anh Lợi. Xong việc, C đi bộ lên xem bóng đá ở quán số 05 gần cầu V D, thành phố Huế còn Q và B đi lấy trộm thêm 02 bình ắc quy ở khu vực cầu Bạch Yến, thành phố Huế nữa và chở đến cất giấu ở đình làng gần cầu Vân Dương, thị xã Hương Thủy. Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2017, C một mình đến bán cho anh Lợi 05 bình ắc quy được 2.000.000 đồng, còn B và Q đem 04 bình ắc quy giấu ở đình làng gần cầu Vân Dương, thị xã Hương Thủy bán cho anh Ngô Xí (sinh năm 1982) ở tổ 14, Khu vực 5, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế nhưng

anh Xí không có tiền mua nên anh Xí đã bán phế liệu giúp 02 bình được 700.000 đồng và giao tiền cho B. Khoảng 11 giờ ngày 25/3/2017, Qmang hai bình ắc quy trộm ở xe ô tô ông Đ X T bán cho anh N D (sinh năm 1986) ở kiệt 44 Hàn Mạc Tử, phường V D, thành phố Huế được 900.000 đồng. Sau đó cả ba người chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện mất tài sản, ông L V T, L T P và Đ X T đã báo Công an điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q, Võ Văn B và Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra Võ Văn B còn khai nhận: bị cáo còn trộm cắp 01 ti vi hiệu Sony - 32inch tại tổ 13, khu vực 4, phường Xuân Phú, thành phố Huế.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận:

- Tổng giá trị 02 bình ắc quy nước hiệu Pinaco dongnai N100, loại 12v, 100Ah của ông LV T tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.700.000 đồng;

- Giá trị 01 bình ắc quy nước nhãn hiệu Pinaco dongnai N100, loại 12v, 100Ah của ông L T P tại thời điểm bị chiếm đoạt là 240.000 đồng;

- Tổng giá trị 02 bình ắc quy khô nhãn hiệu Pinaco dongnai NX110-5L, loại 12v, 70Ah của ông Đ X T tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.520.000 đồng;

- Tổng giá trị 02 bình ắc quy nước nhãn hiệu Pinaco dongnai N85, loại 12v, 85Ah của ông Đ X T tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.430.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị các bình ắc quy mà Võ Văn B, Phạm Văn C, Nguyễn Văn Q trộm cắp ở huyện P vào ngày 24 đến ngày 25/3/2017 là: 6.890.000 đồng (sáu triệu, tám trăm, chín mươi ngàn đồng)

*** Về vật chứng thu giữ:**

- Hai bình ắc quy nước hiệu Pinaco dongnai N100, loại 12v, 100Ah của ông Lê Văn Thành;

- Một bình ắc quy nước nhãn hiệu Pinaco dongnai N100, loại 12v, 100Ah của ông Lê Trung Phong;

- Hai bình ắc quy khô nhãn hiệu Pinaco dongnai NX110-5L, loại 12v, 70Ah của ông Đoàn Xuân Trinh;

- Hai bình ắc quy nước nhãn hiệu Pinaco dongnai N85, loại 12v, 85Ah của ông Đoàn Xuân Trinh.

Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại cho các chủ sở hữu.

*** Hiện còn tạm giữ:**

- Một cái kim cộng lực có cán màu xanh, trên mặt kim có ghi chữ GERMANY-STANDARD-600-24;

- Một xe mô tô BKS 75B1-34486, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: 5C6K-171310, số khung: K0EY-171299.

Riêng vật chứng là một cà lê các bị cáo sử dụng làm công cụ đi trộm cắp tài sản qua quá trình điều tra không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Các bị hại là ông LT P, L V T, Đ X T đã nhận lại đủ tài sản bị mất và không có yêu cầu gì.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh N Q Lợi đã nhận đủ số tiền 2.000.000 đồng do vợ của bị cáo Nguyễn Văn Q là chị N V A (sinh năm 1993) ở tổ 14, khu vực 5, phường V D, thành phố Huế bồi thường, nên không có yêu cầu

gì; Anh N D đã nhận số tiền bồi thường từ chị N V A là 500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường số tiền 400.000 đồng còn lại.

Đối với hành vi trộm cắp 04 bình điện ắc quy trên các xe ô tô tại khu vực đồn Mang Cá, đối diện Bệnh viện 268, thành phố Huế và 01 ti vi hiệu Sony - 32inch tại tổ 13, khu vực 4, phường Xuân Phú, thành phố Huế của các bị cáo trong các ngày 24, 25, 26/3/2017. Do thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố Huế nên ngày 03/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã có Công văn 45/CV đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp nhận hồ sơ, vật chứng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 11/8/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Văn B và Phạm Văn C (Tên gọi khác: Tuấn, Heo con) phạm về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/3/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt Võ Văn B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/3/2017.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Phạm Văn C (Tên gọi khác: Tuấn, Heo con) 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/3/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Đã có cơ sở kết luận: Trong đêm 24 và rạng sáng ngày 25 tháng 3 năm 2017, tại xã Phú Mỹ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Văn C đã cùng với các đồng phạm đã có hành vi dùng cào lê lén lút trộm cắp 02 bình ắc quy ở hai xe ô tô BKS 75C-04842 và 75C-02367 của ông L V T tổng trị giá: 1.700.000 đồng; chiếm đoạt một bình ắc quy ở xe ô tô BKS 75C-04940 của ông L T P trị giá: 240.000 đồng và 04 bình ắc quy ở hai xe ô tô BKS 60C-17004 và 60C-19229 của ông Đ X T tổng trị giá: 4.950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà C và đồng phạm chiếm đoạt là 6.890.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm, chín mươi ngàn đồng).

Bị cáo Phạm Văn C đã tái phạm nguy hiểm mà lại phạm tội do cố ý, do đó Tòa án nhân dân huyện P đã kết tội bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung là Tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc, nhưng do bản tính lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Phạm Văn C có quá trình nhân thân rất xấu, có 03 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cần phải xử lý thích đáng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm áp điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 (hai) năm tù là đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không xuất trình các chứng cứ gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh là có căn cứ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Văn C phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Phạm Văn C (Tên gọi khác: Tuấn, Heo con) 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/3/2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Phòng PV27-CA Tỉnh;
- TAND Huyện P;
- VKSND Huyện P;
- Công an Huyện P;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Chi cục THA Huyện P;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, Văn phòng.

Đã ký

TÔN ANH DŨNG

